|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆPVÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNGNÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN |  |
| Số: /TTr - QLCL |  Hà Nội, ngày tháng năm  |

**Dự thảo**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định**

 **thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý**

**của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

 Thực hiện Quyết định số 2952/QĐ-BNN-PC ngày 05/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản được giao chủ trì, phối hợp với các Tổng cục, Cục chuyên ngành và các cơ quan có liên quan thuộc Bộ xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và thủy sản xin báo cáo Bộ trưởng như sau:

1. **SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**
2. **Cơ sở pháp lý**

 - Một số nội dung không hợp pháp đối với Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT theo Kết luận kiểm tra số 53/KL-KTrVB ngày 03/9/2020 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp: thành phần hồ sơ, thời gian xử lý hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm chưa đúng quy định tại Luật An toàn thực phẩm tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018.

 - Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 29/2020/TT-BYT bãi bỏ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 của liên bộ: Y tế, Công Thương và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

 **2. Cơ sở thực tiễn**

 Trong thời gian qua có một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT và Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT như: một số biên bản thẩm định, mẫu báo cáo, cách cấp mã số cho cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu thay đổi cho phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý.

 Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn, việc xây dựng và ban hành “Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” là có căn cứ, cần thiết nhằm thuận lợi cho việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện an toàn thực phẩm và đảm bảo tính hợp pháp.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

1. **Mục đích**

 Quy định thành phần hồ sơ, thời gian xử lý hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm quy định tại Luật An toàn thực phẩm cũng như giải quyết được các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1. **Quan điểm xây dựng Thông tư**
* Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật, trong đó có Luật An toàn thực phẩm.
* Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.
* Bảo đảm tính minh bạch trong quy định của văn bản.
* Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Để xây dựng Thông tư sửa đổi bổ sung này Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã tổ chức thực hiện các bước sau:

1. **Thành lập Tổ biên tập xây dựng dự thảo Thông tư.**

 Ngày 19/8/2021, Cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã ban hành Quyết định số168/QĐ-QLCL thành lập Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT.

1. **Tổ chức xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư**

 - Ngày 1/10/2021, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã có văn bản số 1270/QLCL-CL2 về việc góp ý Dự thảo 01 Thông tư gửi đến các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục đã nhận được văn bản của 6/8 đơn vị.

 - Ngày ......, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản đã trình Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành văn bản số /BNN-QLCL về việc góp ý dự thảo*“Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*” và văn bản /BNN-QLCL đề nghị đăng tải dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ để xin ý kiến rộng rãi các đơn vị, Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan.

1. **Tổ chức thẩm định dự thảo Thông tư**
* Ngày ……., sau khi tổng hợp tiếp thu các ý kiến góp ý, Cục đã hoàn thiện dự thảo trình Vụ Pháp chế thẩm định dự thảo Thông tư…….
* . ……….
1. **Xin ý kiến các Thứ trưởng về dự thảo Thông tư**

 Cục đã tổ chức xin ý kiến các Thứ trưởng ……….đối với nội dung dự thảo Thông tư, kết quả …, *(xin xem các Phiếu xin ý kiến Thứ trưởng gửi kèm)*.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

1. **Thể thức**

- Theo quy định tại khoản 8 Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, thể thức văn bản là Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư được bố cục theo các Điều, Khoản và Phụ lục theo quy định tại mẫu 12, Phụ lục I Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [34/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2016-nd-cp-quy-dinh-chi-tiet-bien-phap-thi-hanh-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-312070.aspx) ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định 1505/QĐ-BNN-PC ngày 03 tháng 5 năm 2019 ban hành “Quy trình xây dựng, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

**2. Bố cục**

Dự thảo *“Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*” gồm 2 Điều và 7 Phụ lục.

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT

- Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT và Thông tư 16/2018/TT-BNNPTNT.

 - Phụ lục I. Mẫu Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.

 - Phụ II. Biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cơ sở nuôi trồng thủy sản (BB1.3).

- Phụ lục III. Biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất chế biến muối, muỗi I ốt (BB 2.6).

- Phụ lục IV. Biên bản thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cơ sở kinh doanh muối, muối I -ốt (BB 2.7).

- Phụ lục V. Biên bản thẩm định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất muối (BB 2.8).

 - Phụ lục VI. Mã số áp dụng cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản xuất khẩu.

 - Phụ lục VII. Báo cáo kết quả điều tra nguyên nhân và thực hiện hành động khắc phục

*(Chi tiết xin xem Dự thảo Thông tư kèm theo)*

**3. Nội dung**

1. *Đối với Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT:*

- Sửa đổi, bổ sung hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 36 Luật An toàn thực phẩm.

- Sửa đổi trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận ATTP theo quy định tại khoản 2, Điều 36 Luật An toàn thực phẩm.

- Sửa đổi trình tự thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận ATTP theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Luật An toàn thực phẩm.

- Sửa đổi, bổ sung về yêu cầu đối với thành viên đoàn thẩm định “b. Yêu cầu đối với thành viên đoàn thẩm định đã tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực thẩm định hoặc các khóa đào tạo thẩm định”.

 - Sửa đổi bổ sung quy định về Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản theo Luật ATTP.

 - Bãi bỏ trường hợp có các quy định riêng về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận ATTP cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có tính đặc thù tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT do quy định này chưa phù hợp với Luật An toàn thực phẩm.

 - Bãi bỏ nội dung về nộp phí thẩm định cấp giấy xác nhận kiến thức do Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 29/2020/TT-BYT bãi bỏ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 của liên bộ: Y tế, Công Thương và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

 - Sửa đổi, bổ sung đối với Biên bản thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất, kinh doanh muối và muối I-ốt, cơ sở nuôi trồng thủy sản.

*b) Đối với Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT và Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT*

- Sửa đổi bổ sung Điều 10 Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT được sửa đổi bổ sung bởi khoản 6, Điều 1 Thông tư 16/2018/TT-BNNPTNT như sau “Điều 10: Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 36 Luật An toàn thực phẩm”.

 - Sửa đổi bổ sung Điều 19 Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT như sau: “Điều 19. Trình tự thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận ATTP theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Luật An toàn thực phẩm”.

 - Sửa đổi điểm b, bổ sung điểm c Khoản 2 Điều 22 Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT, được sửa đổi theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Thông tư 16/2018/TT-BNNPTNT ngày 29/10/2018 như sau:

 “b) Cơ sở được phân loại điều kiện bảo đảm ATTP là hạng 1, hạng 2;

 c) Có lô hàng xuất khẩu và không bị Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam và thị trường nhập khẩu phát hiện vi phạm về ATTP trong thời gian *tối thiểu 06 tháng* kể từ ngày được xếp hạng 1, 2.

 Cơ sở có lô hàng bị cảnh báo về ATTP được xem xét trở lại đưa vào danh sách ưu tiên nếu đáp ứng quy định nêu tại điểm a , b Khoản 2 Điều này và không có thêm lô hàng bị cảnh báo về ATTP sau thời gian tối thiểu 3 tháng kể từ ngày hoàn thành việc báo cáo giải trình, thiết lập và thực hiện các biện pháp khắc phục được Cơ quan thẩm quyền chấp thuận đối với lô hàng bị cảnh báo trước đó”.

 - Sửa đổi điểm b, bổ sung điểm c Khoản 3 Điều 22 Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT như sau:

 “b) Cơ sở không được cấp Chứng thư theo quy định tại điểm b, c Khoản 1 Điều 26 Thông tư này.

 c. Cơ sở có lô hàng bị Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam hoặc thị trường nhập khẩu phát hiện không bảo đảm ATTP”.

 - Bãi bỏ khoản 6 Điều 1 Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT.

 - Bãi bỏ khoản 6 Điều 2 Thông tư số 16/2018/TT-BNNPTNT.

- Thay thế Phụ lục VII của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT bằng phụ lục II của Thông tư này.

 - Thay thế Phụ lục XVII của Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT bằng phụ lục III của Thông tư này.

 **4. Vấn đề cần xin ý kiến rộng rãi và tác động khi sửa đổi các Thông tư**

Khi ban hành Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT đã nghiên cứu các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính cho phù hợp với thực tiễn và giảm bớt phiền hà cho doanh nghiệp. Đặc biệt ý kiến về cắt giảm thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và vẫn đảm bảo tuân thủ theo Luật An toàn thực phẩm. Cũng như thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, một số nội dung của Thông tư, Bộ Tư pháp đề nghị theo đúng quy định trong Luật An toàn thực phẩm, do vậy nếu sửa lại theo đúng Luật An toàn thực phẩm thì sẽ tác động đến việc gia tăng thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện gây khó khăn cho việc thực hiện của các doanh nghiệp.

Trên đây là tờ trình về dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản kính trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành Thông tư./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);- Các PCT (để biết); - Vụ Pháp chế (để p/h);- Lưu: VT, CL2. | **CỤC TRƯỞNG****Nguyễn Như Tiệp** |